

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN PHƯỚC
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2021/HNGĐ-ST
Ngày 04 - 02 - 2021
V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con
khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN PHƯỚC, TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trà Thị Thanh Thắm.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Đào;

Ông Đoàn Kim Hương;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 02 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 125/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2020 về: "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 11 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị L**, sinh năm: 1995.

Địa chỉ: Thôn 05, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Ngọc Ng**, sinh năm: 1988.

Địa chỉ: Thôn 08, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

Chị L có mặt, anh Ng vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện ly hôn, các lời khai tiếp theo và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị L trình bày:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị và anh Nguyễn Ngọc Ng tự nguyện tìm hiểu và xác lập quan hệ hôn nhân, có đăng ký kết hôn vào năm 2013, tại Ủy ban nhân

dân xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Cuộc sống chung giữa chị và anh Ngh từ năm 2020 đến nay thường xuyên phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do chị và anh Ngh bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau. Chị không còn tình cảm gì với anh Ngh, tình trạng mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn, không có khả năng hàn gắn lại tình cảm vợ chồng. Chị xét thấy sống chung với anh Ngh chị không có hạnh phúc nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Ngọc Ng.

- *Về nuôi con:* Chị và anh Nghĩa có 02 người con chung Nguyễn Thị Tường V, sinh ngày 22/6/2013, Nguyễn Ngọc Vân A, sinh ngày 20/8/2016, về con chung chị và anh Ngh tự thỏa thuận giải quyết với nhau, chị rút yêu cầu giải quyết về quan hệ con chung.

- *Về chia tài sản, nợ chung khi ly hôn:* Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, Biên bản hòa giải, bị đơn anh Nguyễn Ngọc Ng trình bày:

Anh thống nhất với lời trình bày của chị Nguyễn Thị L về thời gian anh, chị kết hôn, hôn nhân của anh và chị L là tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Anh thừa nhận cuộc sống vợ chồng thời gian gần đây có xảy ra mâu thuẫn theo như chị L đã trình bày là đúng với thực tế. Vì vậy, anh thống nhất ly hôn theo yêu cầu của chị L.

- *Về quan hệ con chung:* Anh và chị Lành có 02 người con chung, Nguyễn Thị Tường V, sinh ngày 22/6/2013, Nguyễn Ngọc Vân A, sinh ngày 20/8/2016, sau khi ly hôn anh đề nghị được nhận nuôi cháu V, giao cháu A cho chị L nuôi dưỡng.

- *Về chia tài sản khi ly hôn:* Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát:

Về việc tuân theo pháp luật: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tổ tụng dân sự, các đương sự thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình đúng quy định của pháp luật. Bị đơn anh Nguyễn Ngọc Ng vắng mặt nên căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết: Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị L và anh Ngh đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, trong quá trình giải quyết vụ án anh Ngh đã thống nhất ly hôn theo yêu cầu của chị L. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Ngọc Ng.

Về con chung: Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị L rút yêu cầu giải quyết về con chung, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu về con chung của chị Nguyễn Thị L.

Về tài sản, nợ chung: Các đương sự không có đề nghị giải quyết nên không xem xét trong vụ án này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Ngọc Ng đã được tổng đạt hợp lệ thủ tục tố tụng nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Ngọc Ng xác lập quan hệ hôn nhân vào năm 2013, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến việc chị L làm đơn ly hôn là tính tình anh, chị sống không hợp nhau, bất đồng trong quan điểm sống, cuộc sống hôn nhân không mang lại hạnh phúc cho chị. Qua xác minh tình trạng mâu thuẫn trong cuộc sống hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Ngọc Ng tại Ban chấp hành Hội liên hiệp phụ nữ xã T thể hiện: Anh Nguyễn Ngọc Ng và chị Nguyễn Thị L có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T. Mâu thuẫn giữa vợ chồng anh Ngh, chị L xảy ra như thế nào và nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn thì Ban chấp hành Hội liên hiệp phụ nữ xã không được rõ, Hội liên hiệp phụ nữ xã T chưa nhận được thông tin hay báo cáo gì về mâu thuẫn từ phía chị L hay anh Ngh. Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị L giữ nguyên yêu cầu ly hôn. Đối với bị đơn anh Nguyễn Ngọc Ng, trong quá trình giải quyết vụ án anh Nghĩa thống nhất ly hôn theo yêu cầu của chị Nguyễn Thị L. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Ngọc Ng.

[2] Về con chung: Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị L có yêu cầu giải quyết về con chung, nhưng tại phiên tòa chị L đã rút yêu cầu. Xét thấy, việc rút yêu cầu của chị L là hoàn toàn tự nguyện, không trái với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu giải quyết về con chung.

[3] *Về chia tài sản khi ly hôn*: Các đương sự không có yêu cầu giải quyết.

[4] *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị L phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu ly hôn.

[5] Từ những nhận định nêu trên, xét thấy ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước tại phiên tòa là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, 244 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thỏa thuận về thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Ngọc Ng.

2. *Về quan hệ con chung*: Đình chỉ yêu cầu giải quyết về quan hệ con chung của nguyên đơn chị Nguyễn Thị L.

3. *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị L phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng y*) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng y*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam theo biên lai thu số 0004717 lập ngày 05 tháng 10 năm 2020, chị Lành đã nộp đủ tiền án phí.

Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (04/2/2021) đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử theo trình tự phúc thẩm. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tiên Phước;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Các đương sự;
- CCTHA huyện Tiên Phước;
- UBND xã Tiên Lộc. Tiên Phước;
- Lưu hồ sơ + án văn;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)
Trà Thị Thanh Thắm**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tiên Phước;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Các đương sự;
- CCTHA huyện Tiên Phước;
- UBND xã Tiên Lộc. Tiên Phước;
- Lưu hồ sơ + án văn;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trà Thị Thanh Thắm

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tiên Phước;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Các đương sự;
- CCTHA huyện Tiên Phước;
- UBND thị trấn Tiên Kỳ. Tiên Phước;
- Lưu hồ sơ + án văn;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

